

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/ HS-ST
Ngày: 16 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Bằng

-Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trước.

2. Ông Trần Thanh Khen.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Ông Hồ Tuấn Huy–
Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 08/ 2021/ TLST- HS ngày 08 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với:

-Bị cáo: Lê Linh E, sinh năm: 1999, tại Vĩnh Long.

Nơi cư trú: ấp P, xã Q, huyện H, tỉnh L; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn S, sinh năm: 1952 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1953; Anh chị em ruột: có 10 người, lớn nhất sinh năm: 1970 nhỏ nhất là bị cáo; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 lần: Lần 01: Ngày 01/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 02 năm tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999; Lần 02: Ngày 31/01/2018 bị Tòa án nhân dân Quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tổng hợp bản án số 24/2017/HSST ngày 01/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn buộc bị cáo chấp hành chung 04 năm tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 18/10/2020.

Ngày 29/12/2020 thực hiện hành vi “ Trộm cắp tài sản” đến ngày 30/12/2020 thì bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ. Ngày 05/01/2021 bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Long Hồ ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và chuyển tạm giam cho đến nay.

-Bị hại: Ông Nguyễn Việt T, sinh năm: 1979 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp L, xã Q, huyện H, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Linh E là đối tượng có 01 tiền án về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 01 tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Do không có nghề nghiệp nên Linh E đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân cụ thể như sau:

Buổi tối ngày 29/12/2020, Linh E đi bộ trên đường liên xã Phú Quới – Thạnh Quới nhằm tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc ấp Phú Long A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long Linh E phát hiện xe mô tô loại Wave màu đỏ biển kiểm soát 65H3 – 7694 của anh Nguyễn Việt T, sinh năm: 1979, ngụ ấp L, xã Q, huyện H, tỉnh L đang đậu phía trước salon Ngọc T nên Linh E nảy sinh ý định trộm xe.

Linh E tiến đến vị trí xe mô tô đang đậu thì phát hiện chìa khóa xe vẫn còn cắm vào ổ nên Linh E lên xe điều khiển xe chạy đi. Linh E điều khiển xe về nhà tại ấp P, xã Q, huyện H, tỉnh L sau đó tháo rời biển số và thay đổi kết cấu xe để tránh bị phát hiện. Đến ngày 30/12/2020, Công an huyện Long Hồ kết hợp với Công an xã Phú Quới tiến hành giữ Linh E trong trường hợp khẩn cấp đồng thời tiến hành thu giữ tang vật. Qua làm việc Linh E thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Long Hồ kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 65H3 - 7694 trị giá 6.450.000 đồng.

Quá trình điều tra Lê Linh E thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xe mô tô biển kiểm soát 65H3 – 7694 đã được thu hồi hoàn trả cho bị hại. Bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 11/CT-VKS, ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố Lê Linh E phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đối với hành vi phạm tội của bị cáo là đúng, quá trình điều tra không có ai ép cung bị cáo.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Lê Linh E. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Linh E phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Linh E mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường tiếp, nên không xem xét.

Về vật chứng: Không.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo sớm về gia đình, bị cáo hứa không vi phạm pháp luật nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định:

Vào khoảng 21 giờ ngày 29/12/2020 tại salon Ngọc T thuộc ấp L, xã Q, huyện H, tỉnh L, Lê Linh E đã có hành vi lén lút lấy trộm của anh Nguyễn Việt T 01 chiếc xe mô tô loại Wave màu đỏ biển kiểm soát 65H3-7694 trị giá, sau đó đem xe về nhà cất giấu và tháo rời biển số thay đổi kết cấu xe để tránh bị phát hiện, đến ngày 30/12/2020 Công an huyện Long Hồ kết hợp với Công an xã Phú Quới tiến hành bắt giữ Linh E cùng tang vật, Lê Linh E thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Lê Linh E đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi có ý trực tiếp, bị cáo từng đi chấp hành án về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng sau khi ra tù bị cáo không biết sửa chữa tính tình, tìm kiếm việc làm, mà lợi dụng sự mất cảnh giác của bị hại, tài sản không người trông coi, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của bị hại. Sau khi lấy trộm tài sản bị cáo còn tháo rời biển số và thay đổi kết cấu xe nhằm tránh bị phát hiện. Bị cáo biết việc lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, nhằm để thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài cá nhân.

[4]. Về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Bản thân bị cáo từng có 02 tiền án, chấp hành xong vào ngày 18/10/2020, chưa được xóa án tích, đến ngày 29/12/2010 lại tiếp tục phạm tội, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có ông nội là liệt sỹ, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường, nên không xem xét.

[7]. Về vật chứng: Không.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

[9.]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Linh E phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Linh E 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về vật chứng: Không.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Linh E nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Long Hồ;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Q-LH-VL;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Công Bằng